

BÁO CÁO

Công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2019

Thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật hàng năm, UBND tỉnh Quảng Ngãi báo cáo công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật như sau:

I. CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, TRIỂN KHAI THỰC HIỆN NHIỆM VỤ THEO DÕI TÌNH HÌNH THI HÀNH PHÁP LUẬT NĂM 2019

1. Những ưu điểm và kết quả đạt được

a) Về việc xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật

- Ngày 01/02/2019, Chủ tịch UBND tỉnh ban hành Kế hoạch số 16/KH-UBND theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm liên ngành và lĩnh vực trọng tâm về công tác tư pháp năm 2019 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

- Việc kiểm tra tình hình thi hành pháp luật: Ngày 02/5/2019, Sở Tư pháp ban hành Quyết định về việc thành lập Đoàn kiểm tra văn bản quy phạm pháp luật tại HĐND và UBND huyện Mộ Đức, thông qua công tác kiểm tra nhằm kịp thời phát hiện những văn bản đã ban hành có nội dung không phù hợp, trái với quy định của pháp luật để kiến nghị đình chỉ việc thi hành hoặc phải thực hiện sửa đổi, bổ sung, bãi bỏ, hủy bỏ văn bản nhằm bảo đảm tính hợp hiến, hợp pháp và tính thống nhất trong quá trình thực thi và áp dụng pháp luật.

- Việc điều tra, khảo sát tình hình thi hành pháp luật: Trên cơ sở Kế hoạch số 16/QĐ-UBND ngày 01/02/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành và lĩnh vực trọng tâm về công tác tư pháp năm 2019 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Sở Tư pháp đã ban hành Phương án số 298/PA-STP ngày 22/3/2019 về việc khảo sát tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, địa bàn khảo sát tại các huyện: Mộ Đức, Sơn Tịnh, Trà Bồng, Sơn Tây và Minh Long.

- Việc xử lý kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật:

+ Trên cơ sở Phương án số 298/PA-STP ngày 22/3/2019 về việc khảo sát tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, đã ban hành Báo cáo tổng hợp phân tích, đánh giá kết quả khảo sát tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi đưa ra những đề xuất, kiến nghị để công tác hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi ngày càng tốt hơn.

+ Trên cơ sở kết luận kiểm tra, kiến nghị Chủ tịch UBND huyện chỉ đạo rà soát và thực hiện sửa đổi, bổ sung các Quyết định sau:

Quyết định số 03/2016/QĐ-UBND ngày 31/3/2016 của UBND huyện ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn huyện Mộ Đức. Bởi vì, thiếu nội dung quy định về bổ nhiệm, miễn nhiệm, điều động, luân chuyển, khen thưởng, kỷ luật, cho từ chức, nghỉ hưu và thực hiện chế độ, chính sách đối với Trưởng phòng và Phó Trưởng phòng theo quy định tại điểm c Khoản 1 Điều 7 Thông tư liên tịch số 14/2015/TTLT-BNNPTNT-BNV.

Quyết định số 06/2016/QĐ-UBND ngày 29/7/2016 của UBND huyện về việc ban hành Quy chế làm việc của UBND huyện Mộ Đức, nhiệm kỳ 2016 - 2021. Bởi vì, sai căn cứ pháp lý ban hành; nội dung không phù hợp với quy định của Luật năm 2015, Nghị định số 34/2016/NĐ-CP; viện dẫn thực hiện theo quy định của Luật Khiếu nại, tố cáo đã hết hiệu lực thi hành.

Quyết định số 01/2017/QĐ-UBND ngày 13/11/2017 của UBND huyện ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Văn phòng HĐND và UBND huyện Mộ Đức. Bởi vì, thiếu chức năng, nhiệm vụ về “kiểm soát thủ tục hành chính” và nội dung chưa phù hợp với quy định của Nghị định số 110/2004/NĐ-CP.

Quyết định số 02/2018/QĐ-UBND ngày 02/11/2018 của UBND huyện về việc ban hành Quy chế Thi đua, khen thưởng. Bởi vì, một số nội dung của Quy chế chưa phù hợp với quy định của Luật năm 2015; nội dung ủy quyền cho Trưởng phòng Giáo dục và Đào tạo huyện chưa phù hợp với quy định của pháp luật về thi đua, khen thưởng và Quy chế Thi đua, khen thưởng của UBND tỉnh.

- Việc thực hiện chế độ báo cáo công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật: chế độ báo cáo công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật được thực hiện theo đúng quy định pháp luật.

b) Về các điều kiện bảo đảm cho công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật

* Tổ chức bộ máy, biên chế

- Ở cấp tỉnh: Tổ chức và biên chế làm công tác theo dõi thi hành pháp luật được giao cho phòng Quản lý xử lý vi phạm hành chính và theo dõi thi hành pháp luật thuộc Sở Tư pháp, với 03 biên chế.

Đối với các sở, ban, ngành thì nhiệm vụ này được giao cho phòng Pháp chế (nơi đã thành lập phòng Pháp chế), Văn phòng hay Thanh tra đảm nhận. Mặc dù Nghị định số 55/2011/NĐ-CP ngày 04/7/2011 của Chính phủ về quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và tổ chức bộ máy của tổ chức pháp chế đã được ban hành và có hiệu lực, nhưng khó khăn về bố trí biên chế, nên tại các sở vẫn chưa bố trí cán bộ chuyên trách làm công tác pháp chế theo quy định, cán bộ pháp chế làm kiêm nhiệm. Do vậy, cũng ảnh hưởng rất lớn công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

- Ở cấp huyện và cấp xã: Nhìn chung, việc bố trí, sắp xếp đội ngũ cán bộ Tư pháp cấp huyện, cấp xã đã từng bước được củng cố và kiện toàn. Tuy nhiên, thực trạng đội ngũ cán bộ, công chức tư pháp cấp huyện, cấp xã hiện nay nhìn chung vẫn còn thiếu và năng lực chưa thật sự đáp ứng với yêu cầu công việc, chưa được tập huấn chuyên sâu nghiệp vụ theo dõi thi hành pháp luật. Đặc biệt, riêng đối với công chức Tư pháp - hộ tịch cấp xã, biên chế vẫn còn thiếu, đội ngũ công chức tư pháp thường xuyên thay đổi và xáo trộn do chuyển vị trí công tác qua các lần bầu cử, đại hội; chưa được thường xuyên bồi dưỡng chuyên môn, chưa được tham dự lớp tập huấn chuyên sâu về công tác theo dõi thi hành pháp luật nên công tác này chưa được triển khai thực hiện.

* Về kinh phí thực hiện và cơ sở vật chất

Nguồn kinh phí bố trí cho công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật còn rất hạn chế, chưa đáp ứng đủ nên việc triển khai thực hiện nhiệm vụ theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh còn gặp nhiều khó khăn. Cơ sở vật chất và các trang thiết bị phục vụ cho công tác quản lý chưa đầy đủ, đặc biệt là trụ sở một số cơ quan, đơn vị hiện nay đã xuống cấp trầm trọng, điều kiện làm việc chật hẹp nên gặp không ít khó khăn, trở ngại trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao.

* Công tác phổ biến, tập huấn, hướng dẫn về nghiệp vụ, kiểm tra việc thực hiện công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

Để triển khai và áp dụng có hiệu quả Nghị định số 59/2012/NĐ-CP, nâng cao quản lý Nhà nước về thi hành pháp luật, đảm bảo các văn bản quy phạm pháp luật thực sự đi vào cuộc sống, phát huy tính hiệu quả, hiệu lực của các văn bản quy phạm pháp luật; UBND tỉnh đã giao Sở Tư pháp chủ động tham mưu giúp Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức triển khai thực hiện Nghị định số 59/2012/NĐ-CP trên địa bàn toàn tỉnh. Theo đó, Sở Tư pháp đã tổ chức hội nghị cấp tỉnh để triển khai Nghị định số 59/2012/NĐ-CP về theo dõi thi hành pháp luật cho các đại

biểu: Thường trực Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố; Lãnh đạo và cán bộ được phân công thực hiện công tác theo dõi thi hành pháp luật các Sở, ban, ngành tỉnh; Trưởng, Phó các phòng, đơn vị trực thuộc Sở Tư pháp; Trưởng phòng Tư pháp các huyện, thành phố và đại diện Hội đồng nhân dân tỉnh, Văn phòng Ban chỉ đạo phòng chống tham nhũng tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh và các Đoàn thể tỉnh, phóng viên Báo Quảng Ngãi, Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh.

Trên cơ sở Kế hoạch số 16/QĐ-UBND ngày 01/02/2019 của Chủ tịch UBND tỉnh về theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành và lĩnh vực trọng tâm về công tác tư pháp năm 2019 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, Sở Tư pháp đã ban hành Kế hoạch số 22/KH-STP ngày 17/5/2019 tập huấn công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2019 nhằm nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ về công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật cho đội ngũ cán bộ, công chức làm công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

Đối với các huyện, thành phố: Để triển khai thực hiện công tác theo dõi thi hành pháp luật đạt kết quả tốt, lãnh đạo UBND các huyện, thành phố đã ban hành kế hoạch để chỉ đạo công tác tuyên truyền, phổ biến Nghị định số 59/2012/NĐ-CP, Thông tư số 14/2014/TT-BTP ngày 15/5/2014 của Bộ trưởng Bộ Tư pháp quy định chi tiết thi hành Nghị định số 59/2012/NĐ-CP và Thông tư số 16/2018/TT-BTP ngày 14 tháng 12 năm 2018 quy định chế độ báo cáo trong quản lý công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính và theo dõi tình hình thi hành pháp luật thông qua hội nghị tập huấn cho tất cả các cơ quan, đơn vị, ban, ngành, đoàn thể thuộc UBND cấp huyện và UBND cấp xã.

2. Tồn tại, hạn chế và nguyên nhân

a) Về việc xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật

- Việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật của một số sở, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã còn lúng túng, đôi lúc chưa quan tâm, ban hành sớm kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật, trong khi nội dung theo dõi chưa thực sự gắn với nhiệm vụ trọng tâm. Việc kết hợp giữa theo dõi chung với theo dõi chuyên ngành vẫn còn thiếu sự tham gia, phối hợp chặt chẽ, toàn diện giữa các cơ quan, tổ chức có liên quan.

- Thực tế cho thấy, để thực hiện được đầy đủ các nội dung theo dõi tình hình thi hành pháp luật phải phụ thuộc nhiều vào năng lực của cán bộ thực hiện, điều kiện kinh phí được giao. Trong đó, có một số nội dung đánh giá

nư: đánh giá về “tác động của hoạt động tập huấn, phổ biến pháp luật đến ý thức tuân thủ và mức độ nâng cao nhận thức của người dân, của các cơ quan, tổ chức và người dân”, “tính kịp thời, đầy đủ trong thi hành pháp luật của cơ quan nhà nước và người có thẩm quyền” hay tiêu chí “tính chính xác, thống nhất trong hướng dẫn áp dụng pháp luật và trong áp dụng pháp luật của cơ quan nhà nước và người có thẩm quyền” là những tiêu chí định tính, khó áp dụng trong quá trình tác nghiệp.

- Nguồn kinh phí phục vụ công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật được bố trí rất hạn hẹp, thường được bố trí chậm so với yêu cầu triển khai công việc được giao, đội ngũ công chức được giao thực hiện nhiệm vụ theo dõi tình hình thi hành pháp luật nhìn chung vẫn còn thiếu về số lượng, trình độ chuyên môn chưa đồng đều, việc xử lý kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật chưa kịp thời, thiếu triệt để, nhất là những vụ việc gây bức xúc trong dư luận xã hội.

- Kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật chưa tạo được sự lan tỏa trong xã hội, chưa phục vụ được nhiều cho mục tiêu nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật, hoàn thiện pháp luật, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

b) Về các điều kiện bảo đảm cho công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật

- Việc kiện toàn tổ chức, bộ máy và biên chế làm công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật nói riêng và công tác pháp chế nói chung tồn tại một số hạn chế, nhiều cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh chủ yếu bố trí cán bộ chuyên trách hoặc cán bộ kiêm nhiệm; thậm chí có nơi do không có biên chế hoặc không bố trí được biên chế, có một số sở, ngành ở một số địa phương đã thành lập phòng pháp chế sau đó lại giải thể.

- Kết quả tổng hợp cho thấy, phần lớn các sở, ngành và UBND cấp huyện, cấp xã chưa được bố trí kinh phí riêng bảo đảm cho công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật.

II. KẾT QUẢ THEO DÕI TÌNH HÌNH THI HÀNH PHÁP LUẬT NĂM 2019

1. Đánh giá chung về tình hình thi hành pháp luật

a) Tình hình ban hành văn bản quy định chi tiết thuộc thẩm quyền của UBND tỉnh

** Tính kịp thời, đầy đủ của việc ban hành văn bản quy định chi tiết*

Nhìn chung công tác tham mưu ban hành các văn bản chỉ đạo, đôn đốc, tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan nhà nước cấp trên trong công tác quản lý nhà nước theo chức năng, nhiệm vụ được các đơn vị thực hiện đầy đủ, thống nhất, đồng bộ và kịp thời. Nội dung các văn bản ban hành phù hợp với chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước và hướng dẫn của cơ quan nhà nước cấp trên, đáp ứng yêu cầu của hoạt động quản lý nhà nước tại địa phương, đơn vị. Hầu hết các văn bản được ban hành đảm bảo được tính khả thi khi đưa vào áp dụng trong thực tiễn quản lý. Tuy nhiên, vì được áp dụng trong thời gian dài, nhưng tình hình kinh tế - xã hội luôn có sự biến đổi, thực tiễn cuộc sống luôn thay đổi, dẫn đến các văn bản không còn phù hợp, nhưng chưa có sự điều chỉnh, sửa đổi, bổ sung kịp thời. Bên cạnh đó, còn có một số văn bản được ban hành chưa tập trung vào nội dung hướng dẫn, chỉ đạo, đôn đốc mà chỉ giao nhiệm vụ chung chung, cũng như nội dung có một vài sai sót nhất định.

** Chất lượng ban hành văn bản quy định chi tiết*

Công tác ban hành văn bản quy định chi tiết theo quy định tại một số VBQPPL của Chính phủ, Bộ ngành đã đi vào nề nếp; công tác tham mưu VBQPPL của HĐND tỉnh, UBND tỉnh được giao chủ trì ngày càng được nâng lên về mặt chất lượng, bảo đảm các yêu cầu về tính hợp hiến, hợp pháp của văn bản. Tiến độ xây dựng, ban hành văn bản quy định chi tiết nhanh, từng bước đáp ứng yêu cầu công tác triển khai thi hành luật trên địa bàn tỉnh; không có văn bản trái pháp luật, văn bản có quy định trái, mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không hợp lý, khả thi, không phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội.

b) Tình hình bảo đảm các điều kiện cho thi hành pháp luật

- Đánh giá về sự phù hợp của tổ chức bộ máy, mức độ đáp ứng về nguồn nhân lực cho thi hành pháp luật

Về tổ chức bộ máy thực hiện công tác thi hành pháp luật nói riêng và thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước nói chung được thực hiện theo đúng các văn bản QPPL quy định về chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức. Các đơn vị có chức năng tham mưu trong việc xử lý các hành vi vi phạm trong các lĩnh vực như: Y tế; văn hóa thông tin, tài nguyên môi trường và trong hoạt động về chứng thực hợp đồng, văn bản thực hiện quyền của người sử dụng đất đều được kiện toàn và bố trí cán bộ, công chức phụ trách. Tuy nhiên, hiện nay số lượng biên chế tại các cơ quan, đơn vị còn quá mỏng và thiếu. Ngoài nhiệm vụ thường xuyên, hầu hết công chức phải kiêm nhiệm nhiều công việc khác nhau, nên việc tham mưu trong công tác quản lý nhà nước theo chức năng, nhiệm vụ chưa cao, chưa đáp ứng hết yêu cầu của công việc.

- Đánh giá mức độ đáp ứng về kinh phí, cơ sở vật chất bảo đảm cho thi hành pháp luật.

Nguồn kinh phí cho công tác quản lý nhà nước đối với các lĩnh vực còn hạn chế, chưa đáp ứng kịp thời nên hoạt động quản lý nhà nước trên địa bàn tỉnh như tuyên truyền, thanh tra, kiểm tra gặp nhiều khó khăn, vướng mắc. Cơ sở vật chất và các trang thiết bị phục vụ cho công tác quản lý chưa đầy đủ, đặc biệt là trụ sở một số cơ quan, đơn vị hiện nay đã xuống cấp trầm trọng, điều kiện làm việc chật hẹp nên gặp không ít khó khăn, trở ngại trong việc triển khai thực hiện nhiệm vụ được giao.

- Tính kịp thời, đầy đủ, phù hợp và hiệu quả của hoạt động tập huấn, phổ biến pháp luật.

+ UBND tỉnh ban hành: Kế hoạch số 02/KH-UBND ngày 14/01/2019 về triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật, chuẩn tiếp cận pháp luật và hòa giải ở cơ sở trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi năm 2019; Quyết định số 192/QĐ-UBND ngày 13/02/2019 công nhận 43 báo cáo viên pháp luật tỉnh năm 2019 và Quyết định số 193/QĐ-UBND ngày 13/02/2019 miễn nhiệm 08 báo cáo viên pháp luật; Báo cáo số 519-BC/BCS ngày 15/8/2019 của Ban cán sự Đảng UBND tỉnh Tổng kết 15 năm thực hiện Chỉ thị số 32-CT/TW của Ban Bí thư; Kế hoạch số 103/KH-UBND ngày 31/7/2019 về triển khai thực hiện Quyết định số 14/2019/QĐ-TTg ngày 13/3/2019 của Thủ tướng Chính phủ về xây dựng, quản lý, khai thác Tủ sách pháp luật; Quyết định số 1121/QĐ-UBND ngày 27/8/2019 về thành lập Ban Tổ chức Hội thi “Thanh niên với pháp luật”; Kế hoạch số 114/KH-UBND ngày 27/8/2019 về tổ chức hưởng ứng Ngày Pháp luật nước CHXHCN Việt Nam năm 2019; Kế hoạch số 118/KH-UBND ngày 03/9/2019 triển khai thực hiện Đề án “Nâng cao năng lực đội ngũ hòa giải viên ở cơ sở giai đoạn 2019-2022” trên địa bàn tỉnh.

+ Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh ban hành: Kế hoạch số 01/KH-HĐPBGDPL ngày 31/01/2019 hoạt động của Hội đồng năm 2019; Kế hoạch số 01/KH-HĐPBGDPL ngày 25/02/2019 tổ chức hội nghị quán triệt, triển khai các văn bản luật năm 2019; Tổ chức sơ kết đánh giá công tác PBGDPL 6 tháng đầu năm và phương hướng nhiệm vụ 6 tháng cuối năm của Hội đồng Phối hợp PBGDPL tỉnh: Báo cáo số 06/BC-HĐPBGDPL ngày 09/7/2019 và Kết luận số 07/KL-HĐPBGDPL ngày 09/7/2019; Thông báo số 01/TB-HĐPBGDPL ngày 18/7/2019 về phân công nhiệm vụ thành viên Hội đồng.

+ Tổ chức 03 hội nghị tỉnh triển khai 09 luật: Luật Tố cáo, Luật Thủ tục hành chính; Luật Lâm nghiệp; Luật Phòng, chống tham nhũng, Luật Trồng trọt, Luật Chăn nuôi, Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia; Luật Công an nhân dân và Luật Giáo dục đại học cho hơn 600 đại biểu đại diện lãnh đạo các ban của HĐND tỉnh; các ban Đảng của Tỉnh ủy; Mặt trận TQVN tỉnh và các hội, đoàn thể tỉnh; các sở, ban, ngành; ở cấp huyện có đại diện lãnh đạo HĐND,

UBND; Văn phòng HĐND và UBND, Công an, Tòa án, Viện kiểm sát, Trường phòng Tư pháp; báo cáo viên pháp luật tỉnh.

+ Tổ chức ký kết Chương trình phối hợp với 04 cơ quan: Tỉnh đoàn, Hội Nông dân tỉnh, Hội Luật gia tỉnh, Tòa án nhân dân tỉnh để thực hiện công tác PBGDPL, hòa giải ở cơ sở và trợ giúp pháp lý giai đoạn 2019-2023 (Chương trình phối hợp số 01/CTPH-STP-TĐ ngày 31/01/2019; Chương trình phối hợp số 02/CTPH-STP-HND ngày 01/4/2019; Kế hoạch phối hợp số 25/KHPH-STP-HLG ngày 07/6/2019; Chương trình phối hợp số 04/CTPH-STP-TAND ngày 20/8/2019).

- Tổ chức bàn giao nhiệm vụ công tác quản lý Nhà nước về xây dựng, thực hiện hương ước quy ước trên địa bàn tỉnh về cho Sở Văn hóa, Thể thao và du lịch theo Quyết định số 22/2018/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ.

- Thực hiện kiểm tra công tác phổ biến giáo dục pháp luật, hòa giải ở cơ sở và chuẩn tiếp cận pháp luật tại 05 huyện: Ba Tơ, Sơn Hà, Nghĩa Hành, Sơn Tây, Tây Trà.

- Tổ chức 03 lớp tập huấn nghiệp vụ phổ biến giáo dục pháp luật và bồi dưỡng kiến thức pháp luật (Luật Phòng, chống tham nhũng, Luật Tố cáo, Luật An ninh mạng) theo Đề án “*Củng cố, kiện toàn và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực trong công tác PBGDPL*” cho gần 500 người là cán bộ công chức, báo cáo viên pháp luật của huyện, tuyên truyền viên pháp luật ở xã, hòa giải viên ở cơ sở tại 03 huyện Sơn Tịnh, Bình Sơn và Nghĩa Hành.

- Tổ chức 12 lớp tập huấn, tuyên truyền pháp luật theo Đề án “*Tăng cường công tác PBGDPL tại một số địa bàn trọng điểm về vi phạm pháp luật*” tại 12 xã, thị trấn: Đức Phong, TT.Mộ Đức, Sơn Hải, Sơn Nham, Phô Văn, Phô Khánh; Trà Bùi, Trà Tân (huyện Trà Bồng), xã Sơn Tân, Sơn Dung (huyện Sơn Tây), xã Thanh An (huyện Minh Long) và xã Tịnh Kỳ (TP.Quảng Ngãi), thị trấn La Hà (huyện Tư Nghĩa) cho hơn 1.200 người là cán bộ, công chức xã; bí thư, trưởng thôn, tổ dân phố; trưởng các hội, đoàn thể ở thôn, tuyên truyền viên pháp luật, hòa giải viên ở cơ sở với các nội dung như Luật An ninh mạng, Luật Tố cáo, Luật Nghĩa vụ quân sự và các chế tài xử phạt vi phạm, Luật đất đai, Luật Phòng chống mua bán người.

- Tổ chức 01 hội nghị triển khai thực hiện Đề án “*Đẩy mạnh phổ biến nội dung cơ bản của Công ước quốc tế về các quyền dân sự, chính trị và pháp luật Việt Nam cho cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân*” tại huyện Đức Phổ với hơn 200 người tham dự là báo cáo viên pháp luật huyện; cán bộ, công chức Phòng Tư pháp; thường trực Đảng ủy xã, thị trấn, HĐND, UBND, UBMTTQVN; các hội, đoàn thể (Phụ nữ, Nông dân, Cựu chiến binh, Đoàn Thanh niên); Công chức Tư pháp – Hộ tịch; tuyên truyền viên pháp luật; tổ trưởng tổ hòa giải.

- Thực hiện Đề án “*Tăng cường PBGDPL nhằm nâng cao ý thức pháp luật cho lứa tuổi thanh thiếu niên*”, Sở đã tổ chức sinh hoạt cho 27 câu lạc bộ pháp luật, trong đó có 10 CLB “Tuổi trẻ phòng, chống tội phạm” tại 10 Trường THPT: Số 2 Mộ Đức; Chuyên Lê Khiết, Trần Quốc Tuấn, Võ

Nguyễn Giáp; Dân tộc nội trú tỉnh, Lý Sơn, Phạm Kiệt (Ba Tơ); Lê Trung Đình; Đinh Tiên Hoàng (Sơn Tây); THPT Tây Trà và 16 CLB “Thanh niên với pháp luật” tại 16 xã, phường, thị trấn: An Hải, Trà Xuân, Trà Bình, Trần Phú, Nguyễn Nghiêm, Trương Quang Trọng, Trần Hưng Đạo, Bình Thuận, Bình Đông, Bình Mỹ, Phở Cường, Đức Lâm, TT La Hà, TT Di Lăng, Long Hiệp, Hành Thuận và 01 CLB “Phụ nữ với pháp luật” tại xã Tịnh Khê với nội dung Luật An ninh mạng, pháp luật về phòng, chống tội phạm trong lứa tuổi thanh thiếu niên, học sinh, phòng, chống bạo lực gia đình, phụ nữ, trẻ em cho gần 12.000 giáo viên, học sinh, thanh niên, phụ nữ tham gia.

- Tổ chức 05 đợt tập huấn, tuyên truyền PBGDPL về trật tự an toàn giao thông đường bộ, đường sắt tại 05 xã, thị trấn: xã Phở Minh (huyện Đức Phổ), xã Bình Long (huyện Bình Sơn), xã Tịnh Sơn, Tịnh Thọ (huyện Sơn Tịnh), thị trấn La Hà (huyện Tư Nghĩa) cho gần 600 người là lãnh đạo xã, thị trấn; UBMTTQVN xã, thị trấn; công chức Tư pháp-hộ tịch, các phòng, ban, hội đoàn thể ở xã, thị trấn; Bí thư thôn, tổ; tổ trưởng tổ dân phố, trưởng thôn, già làng, trưởng bản; Ban công tác mặt trận thôn, tổ; các hội, đoàn thể ở thôn, tổ; tuyên truyền viên pháp luật; tổ trưởng tổ hòa giải, hòa giải viên ở cơ sở

- Tổ chức 08 đợt sinh hoạt Ngày pháp luật hàng tháng với chủ đề *Pháp luật về thi đua, khen thưởng và kiểm soát thủ tục hành chính; Pháp luật về đấu giá tài sản; pháp luật về thừa kế, về chứng thực, về lý lịch tư pháp và quy định xóa án tích; rà soát, hệ thống hóa và kiểm tra theo thẩm quyền văn bản quy phạm pháp luật, xử lý tình huống pháp luật dân sự, thừa kế* cho toàn thể công chức, viên chức, người lao động của Sở.

- Cử 30 lượt báo cáo viên pháp luật tham gia tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật về Luật Tố cáo, Luật phòng chống tham nhũng phòng, chống bạo lực gia đình, phụ nữ, trẻ em, an ninh mạng, phòng chống tội phạm, nghiệp vụ hòa giải ở cơ sở tại các cơ quan, địa phương (Hội Nông dân, TP. Quảng Ngãi, Hội LHPN tỉnh; xã Nghĩa Dũng, xã Bình Thới, Sơn Tịnh...)

- Biên soạn, in, phát hành 3.000 sách “50 tình huống hỏi-đáp về xây dựng xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật” về tận cơ sở, các tổ hòa giải và đội ngũ hòa giải viên trong tỉnh; Biên soạn, in cấp phát 3000 tờ gấp pháp luật về phòng, chống mua bán người theo Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017), Luật Hôn nhân và gia đình, Luật Người lao động Việt Nam đi làm việc ở nước ngoài theo hợp đồng.

- Biên tập và phát hành 02 số Bản tin Tư pháp, mỗi số 1000 cuốn, cấp phát về tận cơ sở.

- Thực hiện tổng kết, đánh giá 05 năm thực hiện công tác PBGDPL về phòng, chống tội phạm trộm cắp tài sản (Báo cáo số 43/BC-STP ngày 09/4/2019); tổng kết, đánh giá 05 năm thực hiện tuyên truyền PBGDPL về bảo hiểm xã hội giai đoạn 2014-2018 (Báo cáo số 19/BC-STP ngày 04/3/2019); đánh giá, tổng kết Thông tư liên tịch số 02/2008/TTLT-BTP-TWHCCBVN của Bộ Tư pháp và Trung ương Hội Cựu chiến binh Việt Nam

về hướng dẫn phối hợp xây dựng văn bản quy phạm pháp luật, tuyên truyền, PBGDPL và trợ giúp pháp lý đối với cựu chiến binh (Báo cáo số 52/BC-STP ngày 25/4/2019); đánh giá, sơ kết 6 tháng công tác tuyên truyền, PBGDPL về trật tự an toàn giao thông (Báo cáo số 77/BC-STP ngày 29/5/2019).

c) Tình hình tuân thủ pháp luật

** Tình hình tuân thủ pháp luật của cơ quan nhà nước và người có thẩm quyền*

Quán triệt, triển khai phổ biến pháp luật cho cán bộ, công chức, viên chức trong toàn ngành, kết quả đã có chuyển biến tích cực về chấp hành pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của công chức, viên chức, chấp hành tốt các quy định của nhà nước, trong thời gian qua không để xảy ra việc vi phạm pháp luật.

- Tình hình thi hành pháp luật của cơ quan nhà nước và người có thẩm quyền trong công tác thanh tra, kiểm tra.

Các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố đã ban hành kế hoạch thanh tra, kiểm tra năm 2019 để tổ chức thanh tra công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo, phòng, chống tham nhũng, giải quyết thủ tục hành chính,... Đồng thời, tổ chức các cuộc kiểm tra như: tổ chức kiểm tra công tác ban hành văn bản, công tác xử lý vi phạm hành chính, kiểm tra công tác theo dõi thi hành pháp luật về hoà giải ở cơ sở, kiểm tra việc chấp hành quy định pháp luật trong lĩnh vực văn hoá, kiểm tra về vệ sinh an toàn thực phẩm, kiểm tra trong lĩnh vực xây dựng, đất đai Nhìn chung, các cơ quan, đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ của mình đã tham mưu thực hiện tốt công tác theo dõi tình hình tuân thủ pháp luật của các tổ chức, cá nhân; chấp hành tốt các quy định pháp luật trong thực thi nhiệm vụ, không có trường hợp vi phạm pháp luật xảy ra; các công chức được giao nhiệm vụ trong công tác thanh tra, kiểm tra chấp hành tốt các quy định về trình tự, thủ tục, thẩm quyền theo quy định của Luật thanh tra năm 2010 và các văn bản liên quan.

- Tình hình thi hành pháp luật của cơ quan nhà nước và người có thẩm quyền trong công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo.

Công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo được các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố quan tâm thực hiện; trong năm 2019, đã tổ chức hội nghị phổ biến, tuyên truyền Luật Tố cáo năm 2018 và các văn bản pháp luật khác. Nhìn chung, các sở, ban, ngành, UBND các huyện, thành phố chấp hành tốt các quy định của Luật Khiếu nại năm 2011, Luật Tố cáo năm 2018 và các văn bản hướng dẫn thi hành luật, các văn bản quy định về trình tự, thủ tục giải quyết khiếu nại, tố cáo của Thanh tra Chính phủ; các sở, ban, ngành,

UBND các huyện, thành phố tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, đôn đốc thường xuyên công tác giải quyết khiếu nại, tố cáo nói chung và những vấn đề người dân quan tâm, bức xúc trên địa bàn; kịp thời giao cơ quan chuyên môn giải quyết các đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân; công tác thụ lý, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo thực hiện đúng quy trình và thời gian quy định.

- Tình hình thi hành pháp luật của người có thẩm quyền trong công tác đấu tranh, phòng chống vi phạm pháp luật.

Triển khai, tuyên truyền phổ biến các chủ trương, chính sách pháp luật của Đảng và Nhà nước và các văn bản có liên quan đến công tác phòng, chống tham nhũng, thực hành tiết kiệm chống lãng phí trong “Ngày pháp luật” cho đội ngũ công chức, viên chức nhằm nâng cao nhận thức và sự đồng thuận trong tập thể đơn vị.

Công khai, minh bạch các thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết; triển khai thực hiện đồng bộ, có hiệu quả các giải pháp phòng ngừa tham nhũng, kịp thời phát hiện, ngăn chặn các hành vi có dấu hiệu vi phạm pháp luật về phòng chống tham nhũng tại cơ quan, đơn vị. Ngoài ra, tích cực thực hiện các biện pháp phòng, chống tham nhũng trong tình hình mới gắn với tiếp tục triển khai cuộc vận động “Học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh” và qui định về ứng xử trong khi làm việc của công chức, viên chức.

Công tác tự kiểm tra, giám sát tại các cơ quan, đơn vị được duy trì thường xuyên, kịp thời phát hiện vụ việc có dấu hiệu tham nhũng, vi phạm pháp luật.

- Tình hình thi hành pháp luật của cơ quan nhà nước và người có thẩm quyền trong công tác bồi thường nhà nước.

Thực hiện có hiệu quả Luật Trách nhiệm bồi thường của Nhà nước và các văn bản hướng dẫn thi hành; quán triệt, tuyên truyền, phổ biến rộng rãi đến cán bộ, công chức, viên chức và Nhân dân trên địa bàn tỉnh về chế định bồi thường của Nhà nước khi người thi hành công vụ có lỗi gây ra thiệt hại. Tuy nhiên, trong năm 2019 chưa phát sinh vụ việc bồi thường nhà nước của cơ quan có thẩm quyền với tổ chức, cá nhân.

** Tình hình tuân thủ pháp luật của tổ chức, cá nhân*

- Tình hình vi phạm pháp luật hình sự (tình hình tội phạm)

Tình hình tội phạm và các hành vi vi phạm pháp luật trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi có dấu hiệu diễn biến phức tạp, nổi lên như việc xuất hiện các băng nhóm, đối tượng cướp, cướp giật, trộm cắp tài sản hoạt động lưu động,

chuyên nghiệp, khó kiểm soát; tội phạm ma túy, tệ nạn cờ bạc có chiều hướng gia tăng, đòi hỏi cần có giải pháp hữu hiệu để ngăn chặn, đấu tranh.

2. Tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm, liên ngành về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp

a) Việc ban hành văn bản quy định chi tiết thi hành văn bản quy phạm pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp

HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 58/2017/NQ-HĐND ngày 09/12/2017 về hỗ trợ tiền đóng bảo hiểm y tế giai đoạn 2018-2020 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh ban hành nhiều văn bản triển khai thực hiện các chủ trương, chính sách, các quy định của pháp luật về BHYT như: Quyết định số 51/2017/QĐ-UBND ngày 21/8/2017 của UBND tỉnh quy định mức giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh không thuộc phạm vi thanh toán của quỹ BHYT trong các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh của nhà nước thuộc tỉnh Quảng Ngãi quản lý, Chỉ thị số 09/CT-UBND ngày 13/9/2017 về tăng cường thực hiện chính sách BHYT trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch số 157-KH/TU ngày 17/9/2018 về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW. Năm 2019 tiếp tục tham mưu Tỉnh ủy ban hành Công văn số 3598-CV/TU ngày 13/5/2019 về việc tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, xử lý tình trạng nợ lương, nợ đóng BHXH, BHYT, BHTN, trợ cấp thôi việc của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 58/2017/NQ-HĐND ngày 09/12/2017 về hỗ trợ tiền đóng bảo hiểm y tế giai đoạn 2018-2020 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi.

UBND tỉnh ban hành Công văn số 7467/UBND-KGVX về việc tăng cường biện pháp thu nợ BHXH, BHYT, BHTN trên địa bàn; Kế hoạch số 18/KH-UBND ngày 31/01/2018 theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm liên ngành và lĩnh vực trọng tâm về công tác tư pháp năm 2018 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Kế hoạch số 102/KH-UBND ngày 13/7/2018 thực hiện Quyết định số 242/QĐ-TTg ngày 26/02/2018 của Thủ tướng Chính phủ “Đề án đổi mới, nâng cao hiệu quả công tác tổ chức thi hành pháp luật” giai đoạn 2018-2022 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi; Quyết định số 282/QĐ-UBND ngày 15/6/2012 ban hành Quy chế phối hợp trong công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi và Kế hoạch số 16/KH-UBND ngày 01/02/2019 theo dõi tình hình thi hành pháp luật trong lĩnh vực trọng tâm liên ngành và lĩnh vực trọng tâm về công tác tư pháp năm 2019 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi... Quyết định số 86/QĐ-UBND ngày 19/01/2016 về việc phê duyệt đối tượng, kinh phí và tổ chức thực hiện bảo hiểm y tế năm 2016 cho đối tượng Cựu chiến binh và thanh niên xung phong, người trực tiếp tham gia kháng chiến chống Mỹ; bảo trợ xã

hội, người nghèo, cận nghèo, trẻ em dưới 6 tuổi và người dân huyện đảo Lý Sơn; Kế hoạch triển khai thực hiện Nghị quyết số 28-NQ/TW ngày 23/5/2018 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về “cải cách chính sách bảo hiểm xã hội”; Công văn về việc chấn chỉnh tình trạng nợ đóng bảo hiểm bắt buộc của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh; Công văn số 900/UBND-KGVX ngày 13/02/2018 về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 58/2017/NQ-HĐND ngày 09/12/2017 của HĐND tỉnh; Công văn số 2584/UBND-KGVX ngày 24/5/2019 về việc tăng cường sự lãnh đạo, chỉ đạo, xử lý tình trạng nợ lương, nợ đóng BHXH, trợ cấp thôi việc của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Bảo hiểm xã hội tỉnh phối hợp chặt chẽ với sở, ngành liên quan chỉ đạo công tác khai thác phát triển đối tượng tham gia và thu hồi nợ đọng BHXH, BHYT, BHTN, một số nhiệm vụ cụ thể như sau:

BHXH tỉnh đã ban hành Công văn số 411/BHXH-QLT ngày 26/6/2018 về việc áp dụng tiền lương đóng BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động làm việc theo chế độ hợp đồng lao động; Công văn số 1188/BHXH-TCCB ngày 02/8/2018 về việc phát động phong trào thi đua phát triển đối tượng tham gia và giảm nợ BHXH, BHYT, BHTN; Kế hoạch số 1562/KH-BHXH ngày 08/10/2018 về tập huấn truyền thông BHXH, BHYT, BHTN cho nhân viên đại lý thu tại các huyện, thành phố năm 2018; Công văn 1563/BHXH-KTTN ngày 8/10/2018 về việc rà soát, phân loại nợ BHXH, BHYT, BHTN; Công văn số 1569/BHXH-KT&TN ngày 9/10/2018 về việc phối hợp hỗ trợ thi hành án đối với doanh nghiệp nợ tiền BHXH, BHYT, BHTN; Công văn số 1671/BHXH-KT&TN ngày 25/10/2018 về việc thực hiện các giải pháp về phát triển đối tượng và giảm nợ BHXH, BHYT, BHTN; Công văn số 1712/BHXH-KT&TN ngày 31/10/2018 về việc chỉ đạo trong công tác thu hồi nợ BHXH, BHYT, BHTN.

Đồng thời BHXH tỉnh xây dựng Kế hoạch số 251/KH-BHXH ngày 19/2/2019 triển khai công tác phổ biến, giáo dục pháp luật năm 2019; Kế hoạch số 559/KH-BHXH ngày 08/4/2019 kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật năm 2019; Kế hoạch số 571/KH-BHXH triển khai công tác thông tin, truyền thông chính sách pháp luật BHXH, BHYT, BHTN giữa BHXH tỉnh và Tỉnh đoàn Quảng Ngãi năm 2019 và một số văn bản hướng dẫn về công tác nghiệp vụ BHXH, BHYT, BHTN;...

Nhìn chung công tác tham mưu ban hành các văn bản chỉ đạo, đôn đốc, tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật của nhà nước trong công tác quản lý nhà nước theo chức năng, nhiệm vụ được thực hiện đầy đủ, thống nhất, đồng bộ và kịp thời. Nội dung các văn bản ban hành phù hợp với chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước đáp ứng yêu cầu đảm bảo được tính khả thi khi đưa vào áp dụng trong thực tiễn quản lý và hoạt động của Ngành tại địa phương.

b) Việc bảo đảm các điều kiện cho thi hành pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp

+ Việc kiện toàn tổ chức, bộ máy và biên chế làm công tác thi hành pháp luật về BHXH, BHYT, BHTN tại Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Y tế, Bảo hiểm xã hội tỉnh và phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, phòng Y tế, Bảo hiểm xã hội các huyện, thành phố đáp ứng nguồn nhân lực cho việc thực hiện chế độ, chính sách bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động.

+ Về tổ chức bộ máy, mức độ đáp ứng nguồn lực cho việc thực hiện Chính sách Bảo hiểm thất nghiệp được triển khai thực hiện tại Trung tâm Dịch vụ việc làm thuộc Sở Lao động-Thương binh và Xã hội thời gian qua là phù hợp với tình hình thực tế. Tuy nhiên, đội ngũ công chức quản lý nhà nước về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp còn quá mỏng so với yêu cầu nhiệm vụ (bố trí 07 công chức cho cả 02 Phòng LĐ-TL-BHXH và Phòng VL-ATLĐ).

+ Tổng số cán bộ, công chức, viên chức và lao động hợp đồng làm chuyên môn nghiệp vụ, lao động hợp đồng theo Nghị định số 68/2000/NĐ-CP tại cơ quan BHXH đến nay là 276 người. Trong đó: tại Văn phòng BHXH tỉnh là 87 người, tại BHXH huyện, thành phố là 160 người, hợp đồng theo Nghị định 68/2000/NĐ-CP là 22 người (cả huyện và tỉnh). Nhìn chung, đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức cơ quan Bảo hiểm xã hội trên địa bàn tỉnh cơ bản đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

+ Nguồn kinh phí thực hiện được sử dụng từ quỹ Bảo hiểm thất nghiệp, mức độ kinh phí và cơ sở vật chất bước đầu đã đáp ứng của hoạt động thi hành pháp luật và thực hiện Chính sách Bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động.

BHXH quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị từ Văn phòng BHXH tỉnh đến BHXH các huyện/thành phố như bố trí phòng làm việc, bàn ghế, hệ thống máy tính, tủ đựng hồ sơ,... tạo điều kiện làm việc cho cán bộ và các tổ chức cá nhân đến giao dịch, làm việc, đảm bảo đáp ứng yêu cầu phục vụ công tác. Tuy nhiên, trụ sở làm việc của một số BHXH huyện, thành phố xây dựng đã lâu, trong khi khối lượng công việc ngày càng tăng, chứng từ lưu trữ nhiều nhưng lại không có phòng riêng để lưu trữ hồ sơ theo quy định.

Đã bố trí kinh phí và trang bị phương tiện, thiết bị máy móc cần thiết (máy vi tính, máy in, internet,...) để phục vụ, hướng dẫn, hỗ trợ cho người lao động tại Sở Lao động - Thương binh và Xã hội, Sở Y tế, Bảo hiểm xã hội tỉnh và phòng Lao động - Thương binh và Xã hội, phòng Y tế, Bảo hiểm xã hội các huyện, thành phố.

Đã triển khai phần mềm giao dịch điện tử về BHXH, BHYT, BHTN cho đơn vị sử dụng lao động. Phối hợp với đơn vị sử dụng lao động đảm bảo

về cơ sở vật chất và nguồn kinh phí, tổ chức nhiều cuộc đối thoại trực tiếp với doanh nghiệp nhằm giải đáp thắc mắc về chính sách BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động tại các đơn vị sử dụng lao động trên địa bàn tỉnh; hoàn thành việc đồng bộ dữ liệu giữa cơ quan Thuế và BHXH.

c) Việc tuân thủ pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế và bảo hiểm thất nghiệp.

Những năm gần đây, đặc biệt là từ khi Luật BHXH, BHTN sửa đổi, bổ sung có hiệu lực thi hành, việc triển khai thực hiện chính sách, pháp luật BHXH, BHTN trên địa bàn tỉnh tiếp tục nhận được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời của Tỉnh ủy, UBND tỉnh cùng sự phối hợp hiệu quả của các sở, ban, ngành, hội đoàn thể liên quan trong triển khai thực hiện.

Nhìn chung, tình hình tuân thủ pháp luật về BHXH, BHTN tại các cơ quan nhà nước trên địa bàn được thực hiện nghiêm túc trên tất cả các mặt tuyên truyền, phổ biến pháp luật, thực hiện chính sách và công tác thanh tra, kiểm tra việc chấp hành, tuân thủ pháp luật theo qui định.

Sở Lao động – Thương binh và Xã hội đã quán triệt, triển khai phổ biến pháp luật cho cán bộ, công chức, viên chức trong toàn ngành, kết quả đã có chuyển biến tích cực về chấp hành pháp luật, nâng cao ý thức chấp hành pháp luật của công chức, viên chức, chấp hành tốt các quy định của nhà nước, trong thời gian qua không để xảy ra việc vi phạm pháp luật.

Tuân thủ các qui định của pháp luật về BHXH, BHTN, hướng dẫn Trung tâm dịch vụ việc làm tỉnh, BHXH tỉnh trong thực hiện chính sách, pháp luật về bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp.

Tăng cường công tác tuyên truyền, phổ biến pháp luật, đa dạng hình thức, phong phú về nội dung nhằm nâng cao hiệu quả thực thi, chấp hành pháp luật về BHXH, BHTN.

Đẩy mạnh công tác phối hợp với các sở, ngành, đoàn thể tổ chức các hoạt động thông tin, tuyên truyền chính sách BHXH, BHTN. Hiện nay, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội phối hợp với Liên đoàn lao động tỉnh, Liên minh hợp tác xã tỉnh tổ chức các hoạt động tuyên truyền theo Kế hoạch thực hiện Đề án “Tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho người lao động và người sử dụng lao động trong các loại hình doanh nghiệp đến năm 2021” trên địa bàn tỉnh. Hàng năm, tổ chức từ 08 -10 lớp tập huấn với hơn 2.000 lượt người tham dự để tuyên truyền, phổ biến pháp luật cho các cơ quan quản lý lao động, chủ sử dụng lao động và BCH công đoàn cơ sở, nhân viên làm công tác lao động tiền lương, bảo hiểm xã hội tại các doanh nghiệp, hợp tác xã. Tổ chức các cuộc thi tìm hiểu pháp luật lao động trong công nhân lao động tại các doanh nghiệp. Phối hợp với Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh xây dựng 06 phóng sự về nội dung tuyên truyền, phổ biến chính sách Bảo hiểm thất nghiệp theo quy định của Luật Bảo hiểm Xã hội và Luật Việc làm

cùng các văn bản hướng dẫn thi hành, phát liên tục nhiều đêm trên sóng PTQ Quảng Ngãi...

Nhằm kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những thiếu sót trong quá trình triển khai thực hiện, hàng năm, Sở Lao động – Thương binh và Xã hội, BHXH tỉnh đã tổ chức hoặc phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức các đợt thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật BHXH, BHTN tại các đơn vị sử dụng lao động trên địa bàn để kịp thời phát hiện và chấn chỉnh tình trạng trốn đóng, nợ đọng BHXH, BHTN; Sở Lao động – Thương binh và Xã hội tổ chức kiểm tra công tác quản lý nhà nước về lao động, tiền lương, BHXH tại các Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện, thành phố. Thông qua các đợt thanh tra, kiểm tra kết hợp tuyên truyền, phổ biến các văn bản quy phạm pháp luật liên quan đến thực hiện BHXH, BHTN cho cơ quan, đơn vị, chủ sử dụng lao động và người lao động nắm, thực hiện theo quy định. Điều này cũng đã góp phần tạo sự chuyển biến về nhận thức và chấp hành pháp luật BHXH, BHTN trong thời gian qua.

Công tác thi hành pháp luật về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực BHXH, BHTN, cũng được Lãnh đạo Sở quan tâm, chỉ đạo. Trong năm 2018, đã tổ chức 01 cuộc thanh tra chấp hành về pháp luật lao động, chuyên đề về thực hiện pháp luật Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm thất nghiệp tại 11 doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh theo Quyết định số 580/QĐ-SLĐTBXH ngày 09/10/2018 của Giám đốc Sở. Kết quả, đoàn thanh tra đã quyết định xử phạt 04 đơn vị vi phạm, số tiền xử phạt là 36.154.000 đồng. Hiện nay, đã có 03 đơn vị nộp phạt, số tiền 16.392.000 đồng và 01 đơn vị chưa nộp tiền phạt, số tiền 19.762.000 đồng.

III. TỒN TẠI, HẠN CHẾ VÀ NGUYÊN NHÂN

1. Tồn tại, hạn chế

+ Việc xây dựng và tổ chức thực hiện kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật của một số sở, ngành, UBND cấp huyện, cấp xã còn lúng túng, đôi lúc chưa quan tâm, ban hành sớm kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật, trong khi nội dung theo dõi chưa thực sự gắn với nhiệm vụ trọng tâm. Việc kết hợp giữa theo dõi chung với theo dõi chuyên ngành vẫn còn thiếu sự tham gia, phối hợp chặt chẽ, toàn diện giữa các cơ quan, tổ chức có liên quan.

+ Thực tế cho thấy, để thực hiện được đầy đủ các nội dung theo dõi tình hình thi hành pháp luật phải phụ thuộc nhiều vào năng lực của cán bộ thực hiện, điều kiện kinh phí được giao. Trong đó, có một số nội dung đánh giá như: đánh giá về “tác động của hoạt động tập huấn, phổ biến pháp luật đến ý thức tuân thủ và mức độ nâng cao nhận thức của người dân, của các cơ

quan, tổ chức và người dân”, “tính kịp thời, đầy đủ trong thi hành pháp luật của cơ quan nhà nước và người có thẩm quyền” hay tiêu chí “tính chính xác, thống nhất trong hướng dẫn áp dụng pháp luật và trong áp dụng pháp luật của cơ quan nhà nước và người có thẩm quyền” là những tiêu chí định tính, khó áp dụng trong quá trình tác nghiệp.

- Về tình hình bảo đảm các điều kiện cho thi hành pháp luật;

+ Việc kiện toàn tổ chức, bộ máy và biên chế làm công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật nói riêng và công tác pháp chế nói chung tồn tại một số hạn chế, nhiều cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp tỉnh chủ yếu bố trí cán bộ chuyên trách hoặc cán bộ kiêm nhiệm; thậm chí có nơi do không có biên chế hoặc không bố trí được biên chế, có một số sở, ngành ở một số địa phương đã thành lập phòng pháp chế sau đó lại giải thể.

+ Kết quả tổng hợp cho thấy, phần lớn các sở, ngành và UBND cấp huyện, cấp xã nguồn kinh phí phục vụ công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật được bố trí rất hạn hẹp, thường được bố trí chậm so với yêu cầu triển khai công việc được giao, đội ngũ công chức được giao thực hiện nhiệm vụ theo dõi tình hình thi hành pháp luật nhìn chung vẫn còn thiếu về số lượng, trình độ chuyên môn chưa đồng đều, việc xử lý kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật chưa kịp thời, thiếu triệt để, nhất là những vụ việc gây bức xúc trong dư luận xã hội.

- Về tình hình tuân thủ pháp luật.

+ Kết quả theo dõi tình hình thi hành pháp luật chưa tạo được sự lan tỏa trong xã hội, chưa phục vụ được nhiều cho mục tiêu nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật, hoàn thiện pháp luật, phục vụ phát triển kinh tế - xã hội.

+ Chưa có cơ chế quy định chế tài xử lý đối với các trường hợp không thực hiện hoặc thực hiện không đúng các quy định về theo dõi thi hành pháp luật.

2. Nguyên nhân

- Ý thức chấp hành pháp luật của một số người dân và tổ chức còn hạn chế.

- Hệ thống văn bản hướng dẫn về theo dõi kiểm tra công tác tình hình thi hành pháp luật chưa rõ ràng, cụ thể, một số quy định còn chung chung, chưa xây dựng được các tiêu chí đánh giá hiệu quả các mặt của hoạt động theo dõi, kiểm tra tình hình thi hành pháp luật.

- Chưa thu hút được sự tham gia, phối hợp tích cực của các tổ chức chính trị xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp và các tổ chức, cá nhân trong xã hội.

IV. ĐỀ XUẤT, KIẾN NGHỊ

- Tăng cường, thường xuyên mở các lớp bồi dưỡng, tập huấn nâng cao trình độ chuyên môn nghiệp vụ về theo dõi tình hình thi hành pháp luật cho lực lượng cán bộ, công chức ở địa phương để đảm bảo nắm vững các quy định của pháp luật, tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ công tác theo dõi thi hành pháp luật tại các cơ quan, đơn vị mình. Định kỳ tổ chức kiểm tra, giám sát việc theo dõi tình hình thi hành pháp luật ở địa phương để sớm đưa hoạt động này vào nề nếp và phát huy được vai trò quan trọng của nhiệm vụ này.

- Ban hành Thông tư hướng dẫn quy định về đảm bảo kinh phí cho công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật, trong đó quy định rõ nguồn, cơ chế quản lý, sử dụng kinh phí cấp cho công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật, đồng thời quy định cụ thể mức chi, nội dung chi cho nhiệm vụ công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật./.

Nơi nhận:

- VP Chính phủ (*báo cáo*);
- Bộ Tư pháp;
- Cục QLXLVPHC và TDTHPL (*Bộ Tư pháp*);
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- VP: PCVP (NC), CBTH;
- Lưu: VT, NC, 635

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Võ Phiên



BẢNG TỔNG HỢP SỐ LIỆU BÁO CÁO VỀ TÌNH HÌNH TUÂN THỦ PHÁP LUẬT CỦA CƠ QUAN NHÀ NƯỚC, NGƯỜI CÓ THẨM QUYỀN VÀ CÁ NHÂN, TỔ CHỨC

(Kèm theo Báo cáo số: 215/BC-UBND ngày 16/10/2019 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

STT	Lĩnh vực	Tổng số vụ việc tố cáo		Tổng số vụ việc khiếu nại		Tổng số vụ việc kỷ luật		Tổng số vụ việc vi phạm hình sự		Tổng số vụ việc vi phạm hành chính		Ghi chú
		Số vụ đã được giải quyết	Số vụ chưa được giải quyết	Số vụ đã được giải quyết	Số vụ chưa được giải quyết	Số vụ đã được giải quyết	Số vụ chưa được giải quyết	Số vụ đã được giải quyết	Số vụ chưa được giải quyết	Số vụ đã được giải quyết	Số vụ chưa được giải quyết	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)	(8)	(9)	(10)	(11)	(12)	(13)
1	8	4	18	42	2	0	9	0	928	221	

(Số liệu báo cáo của: Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Giao thông vận tải, Sở Tài chính, Công an tỉnh, Sở Lao động- thương binh và xã hội, Ngân hàng Nhà nước, Sở Ngoại vụ, Sở Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Sở Khoa học và Công nghệ, Thanh tra tỉnh, Sở Giáo dục và Đào tạo, Sở Nội vụ, Ban quản lý khu kinh tế Dung Quất, Sở Thông tin và truyền thông, Sở Công thương, Ban Dân tộc, Cục QLTT, Bảo hiểm xã hội, UBND huyện: Đức Phổ, Tư Nghĩa, TP. Quảng Ngãi, Ba Tơ, Mộ Đức)

**DANH MỤC VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT LIÊN QUAN ĐẾN LĨNH VỰC BẢO HIỂM XÃ HỘI,
BẢO HIỂM Y TẾ, BẢO HIỂM THẤT NGHIỆP**



(Kèm theo Báo cáo số: **207**BC-UBND ngày **16**/10/2019 của UBND tỉnh Quảng Ngãi)

STT	VBQPPL lĩnh vực BHXH, BHYT, BHTN	Số văn bản trái pháp luật	Số văn bản có quy định trái, mâu thuẫn, chồng chéo hoặc không hợp lý, khả thi, không phù hợp với tình hình kinh tế - xã hội	Tình trạng xử lý		Ghi chú
				Số văn bản đã xử lý	Số văn bản chưa xử lý	
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
01	Nghị quyết số 58/2017/NQ-HĐND ngày 09/12/2017 về hỗ trợ tiền đóng bảo hiểm y tế giai đoạn 2018-2020 trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi	0	0	0	0	Đang dự thảo trình HĐND tỉnh thay thế